Sequence Weight

Cân nặng của một mảng được định nghĩa là số cặp chỉ số (i,j) (i < j) với giá trị bằng nhau $(a_i = a_j)$. Ví dụ cân nặng của mảng a = [1, 1, 2, 2, 1] là 4. Số cặp chỉ số với giá trị bằng nhau là (1,2),(1,5),(2,5) và (3,4).

Cho một mảng a có n phần tử, in ra tổng cân nặng của tất cả mảng con của a.

Một mảng b được định nghĩa là mảng con của mảng a nếu ta có thể thu được mảng b sau khi xóa một vài phần tử (có thể là không hoặc tất cả phần tử) ở đầu và cuối của mảng a.

Dữ liệu

- Dòng đầu tiên chứa số test T ($1 \le T \le 100$).
- \bullet Dòng đầu tiên của mỗi test chứa số $n~(1 \leq {\rm n} \leq 10^4)$
- Dòng thứ hai chứa n số lần lượt là các phần tử trong mảng $a: a_1, a_2, a_3, ..., a_n \ (1 \le a_i \le 10^9)$

Kết quả

ullet Với mỗi test case, in ra một số là tổng cân nặng tất cả mảng con của mảng a.

Ví dụ

Sample Input	Sample Output
2	6
4	0
1 2 1 1	
4	
1 2 3 4	

Giải thích

- Trong test đầu tiên, tất cả mảng con của mảng a có độ dài lớn hơn 1 là: [1,2] có cân nặng là
 0. [2,1] có cân nặng là 0. [1,1] có cân nặng là 1. [1,2,1] có cân nặng là 1. [2,1,1] có cân nặng là 3. Đáp án là 6.
- Trong test thứ hai, tất cả phân tử trong a là duy nhất nên đáp án là 0.